

## ĐỀ XUẤT QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THEO HƯỚNG QUỐC TẾ HOÁ

Đỗ Thị Hồng Liên<sup>1,+</sup>,  
Vũ Cẩm Tú<sup>2</sup>

<sup>1</sup>NCS Quản lý giáo dục, Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội;  
<sup>2</sup>Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội  
+Tác giả liên hệ • Email: liendth@vnu.edu.vn

### Article history

Received: 19/12/2024

Accepted: 22/01/2025

Published: 05/4/2025

### Keywords

Internationalization,  
curriculum, higher education,  
process

### ABSTRACT

In the modern ever-changing world, strengthening international integration in training and scientific research through higher education internationalization (HEI) is an urgent requirement for the higher education system in Vietnam. In particular, to meet the needs of most learners to access high-quality education, developing local training programs towards HEI is a priority orientation. Based on the synthesis of viewpoints on HEI, internationalization of local and international training programs, common training program development models in Vietnamese higher education as well as recommendations for the internationalization process of training programs, this article proposes a training program development process towards internationalization with specific activities required for training program developers. This process not only ensures flexibility in matching specific characteristics of each educational institution but also creates conditions for learners to develop international integration capacity. It is also a premise to promote international cooperation in education, enhancing the status of training institutions in the region and the world.

### 1. Mở đầu

Trong hai thập kỷ đầu của thế kỷ XXI, thế giới đã trải qua những thay đổi mạnh mẽ trên nhiều khía cạnh của đời sống. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, các yếu tố như bất ổn địa chính trị, xung đột toàn cầu, đại dịch y tế, chủ nghĩa dân tộc gia tăng, làn sóng chống người nhập cư và chống toàn cầu hóa đang làm trầm trọng thêm mức độ phức tạp và bất ổn toàn cầu (Kapfudzaruwa, 2024). Những thách thức này đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với hệ thống giáo dục đại học (GDDH), đặc biệt tại các nước đang phát triển và các nền kinh tế mới nổi, trong việc thúc đẩy hội nhập quốc tế thông qua đào tạo và nghiên cứu khoa học. Điều này không chỉ nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao mà còn hướng tới xây dựng thể hệ công dân toàn cầu linh hoạt, có khả năng đóng góp vào nền tri thức quốc gia và thúc đẩy sự phát triển bền vững xã hội. Theo Hội đồng chung châu Âu, các chính sách GDDH cần tích hợp khía cạnh toàn cầu vào thiết kế và nội dung của các chương trình đào tạo (CTĐT) để đảm bảo phần lớn sinh viên (SV), ngay cả khi không có cơ hội học tập quốc tế, vẫn được trang bị các kỹ năng toàn cầu cần thiết trong một thế giới hội nhập. Báo cáo khảo sát toàn cầu năm 2024 của Hiệp hội các trường đại học quốc tế (IAU) nhấn mạnh rằng 75% các trường đại học tham gia khảo sát nhận thấy tầm quan trọng ngày càng gia tăng của việc quốc tế hóa CTĐT (Marinoni et al., 2024). Đáng chú ý, khu vực châu Á và Thái Bình Dương dẫn đầu với 79% các ý kiến khẳng định xu hướng này. Tuy nhiên, nghiên cứu đã chỉ ra rằng khái niệm quốc tế hóa CTĐT vẫn còn mơ hồ, thiếu sự thống nhất về ý nghĩa, cách quản lý và triển khai (Moshtari & Safarpour, 2024). Thêm vào đó, hầu hết các trường đại học gặp khó khăn trong việc áp dụng cách tiếp cận toàn diện và có hệ thống đối với quốc tế hóa CTĐT (Killick & Foster, 2021). Ở Việt Nam, quốc tế hóa GDDH, bao gồm cả quốc tế hóa CTĐT, đã được quan tâm và triển khai trong khoảng một thập kỷ qua. Dù các hoạt động quốc tế hóa khá đa dạng, song còn thiếu sự đồng bộ và hiệu quả chưa cao. Do đó, việc xây dựng một quy trình đồng bộ và phù hợp để triển khai quốc tế hóa CTĐT trở thành yêu cầu cấp thiết.

Trên cơ sở đó, bài báo này đề xuất một quy trình phát triển CTĐT theo hướng quốc tế hóa, tập trung làm rõ khái niệm quốc tế hóa GDDH và quốc tế hóa CTĐT trong mối liên hệ với bối cảnh GDDH tại Việt Nam. Đề xuất được thực hiện thông qua việc tổng hợp và phân tích tài liệu thứ cấp liên quan, so sánh những điểm tương đồng và khác biệt giữa quy trình phát triển CTĐT nói chung và quy trình phát triển CTĐT theo hướng quốc tế hóa.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Quốc tế hoá giáo dục đại học và quốc tế hoá chương trình đào tạo - xu hướng tất yếu của giáo dục đại học Việt Nam

#### 2.1.1. Quốc tế hoá giáo dục đại học

Quốc tế hóa trong giáo dục, đặc biệt là GDDH, đã trở thành một chủ đề quan trọng thu hút sự quan tâm của các nhà quản lý và nhà nghiên cứu trên toàn thế giới (de Wit et al., 2015; de Wit & Altbach, 2021). Về khái niệm, quốc tế hóa không phải là một định nghĩa đơn nhất mà mang nhiều ý nghĩa khác nhau tùy thuộc vào bối cảnh quốc gia, cơ sở giáo dục và mục tiêu của từng nhóm đối tượng liên quan (Hudzik, 2011; Knight, 2004; Leask, 2015). Quốc tế hóa GDDH được coi là một khái niệm bao trùm, với nhiều chiều kích và thành phần như liên thông tín chỉ và bằng cấp, trao đổi học thuật, phát triển CTĐT, xây dựng chuẩn đầu ra (CĐR) và mở rộng cơ sở giáo dục xuyên biên giới. Các hoạt động này không chỉ nhằm mục tiêu hợp tác mà còn tăng cường sức cạnh tranh trong hệ thống giáo dục toàn cầu. Một trong những định nghĩa phổ biến nhất được đề xuất bởi Knight (2008) mô tả quốc tế hóa GDDH là “*quá trình tích hợp chiều kích quốc tế, liên văn hóa, hoặc toàn cầu vào mục đích, chức năng và quá trình triển khai GDDH*” (tr 21). Knight (2004) phân loại quốc tế hóa GDDH thành hai hình thức chính: quốc tế hóa ở nước ngoài và quốc tế hóa ở trong nước. Quốc tế hóa ở nước ngoài, (hay Giáo dục xuyên biên giới), bao gồm các hoạt động như di chuyển SV, giảng viên (GgV), bằng cấp, cơ sở chi nhánh và các chương trình nghiên cứu quốc tế. Đây thường được coi là bộ mặt tiêu biểu của quốc tế hóa. Trong khi đó, quốc tế hóa ở trong nước tập trung vào việc phát triển CTĐT nhằm tích hợp các khía cạnh quốc tế và liên văn hóa vào giảng dạy và học tập trong nước. Các hoạt động như học tập trực tuyến, hợp tác quốc tế trong giảng dạy và nghiên cứu, thuê GgV quốc tế và ứng dụng công nghệ số là những hình thức tiêu biểu của quốc tế hóa trong nước (Knight, 2012).

Trong bối cảnh hiện đại, các nhà nghiên cứu như de Wit và Altbach (2021) nhấn mạnh rằng quốc tế hóa GDDH cần được định hướng theo các mục tiêu bền vững, giảm sự thương mại hóa và tăng cường tiếp cận giáo dục cho các nhóm yếu thế. Các giải pháp được đề xuất bao gồm thúc đẩy hợp tác quốc tế trong CTĐT, tích hợp giáo dục toàn cầu vào giảng dạy, phát triển năng lực liên văn hóa và kỹ năng công dân toàn cầu, cũng như ứng dụng công nghệ nhằm hỗ trợ học tập không khí thải.

Tại Việt Nam, xu hướng hội nhập quốc tế đã được xác định là một định hướng quan trọng trong các chính sách giáo dục. Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (2013) và Quyết định số 2448/QĐ-TTg (Thủ tướng Chính phủ, 2013) đã nhấn mạnh nhiệm vụ tăng cường hội nhập quốc tế thông qua đổi mới CTĐT, tiếp cận các tiêu chuẩn giáo dục tiên tiến và thúc đẩy hợp tác quốc tế. Khung trình độ quốc gia (Thủ tướng Chính phủ, 2016) cũng là một bước tiến lớn trong việc nâng cao tính tương thích của hệ thống GDDH Việt Nam với các tiêu chuẩn quốc tế. Thực tiễn triển khai quốc tế hóa tại Việt Nam đã ghi nhận một số hoạt động chiến lược, bao gồm việc tăng cường các CTĐT dạy bằng tiếng nước ngoài, phát triển chương trình liên kết quốc tế và ứng dụng công nghệ vào giảng dạy. Nghiên cứu của Nguyen (2018) nhấn mạnh vai trò của sự ảnh hưởng từ các CTĐT phương Tây trong quốc tế hóa CTĐT tại Đại học Quốc gia Hà Nội. Tương tự, Nguyễn Trọng Hoài và cộng sự (2021) đã đề xuất khung phân tích quốc tế hóa giáo dục Việt Nam, chỉ ra rằng việc gia tăng các CTĐT quốc tế và áp dụng công nghệ là xu hướng nổi bật nhưng cần sự phối hợp chặt chẽ hơn để đạt hiệu quả bền vững.

#### 2.1.2. Quốc tế hoá chương trình đào tạo

Trước đây, quốc tế hóa trong GDDH thường được hiểu chủ yếu là sự dịch chuyển SV ra nước ngoài để học tập (Knight & de Wit, 1997). Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, nhu cầu tiếp cận các CTĐT chất lượng cao, tích hợp cơ hội học tập và tương tác liên văn hóa đã làm nổi bật tầm quan trọng của quốc tế hóa CTĐT. Định nghĩa của Leask (2015) được nhiều nhà nghiên cứu chấp nhận rộng rãi, mô tả quốc tế hóa CTĐT là “*sự tích hợp chiều kích quốc tế, liên văn hóa và toàn cầu vào nội dung CTĐT, CĐR, kiểm tra, đánh giá, phương pháp giảng dạy và các dịch vụ hỗ trợ*” (tr 9). Leask (2015) nhấn mạnh rằng quốc tế hóa CTĐT có thể áp dụng cho mọi SV thông qua các chương trình hướng đến kết quả học tập quốc tế/liên văn hóa, các nhiệm vụ học tập trải nghiệm liên ngành được thiết kế có mục đích, cũng như việc hỗ trợ học tập đa văn hóa trong trường học và cộng đồng toàn cầu. Các kỹ năng chuyên giao quan trọng, như tư duy phê phán và giải quyết vấn đề, cũng được xem là yếu tố thiết yếu giúp SV đối mặt với những thách thức trong thế giới phức tạp. Crose (2011) bổ sung rằng quốc tế hóa không chỉ đơn thuần là làm “quốc tế hóa bề mặt” cho các CTĐT, mà là cơ hội để các nhà quản lý giáo dục, đội ngũ phát triển chương trình và GgV suy ngẫm lại cả nội dung giảng dạy lẫn cách thức giảng dạy. Điều này nhằm đào tạo nên những công dân và chuyên gia toàn cầu, có khả năng thích ứng cao với môi trường thay đổi không ngừng.

Các nghiên cứu trước đây đã đề cập đến nhiều khía cạnh của quốc tế hóa CTĐT, bao gồm khái niệm, phạm vi, phương pháp thực hiện và các giải pháp phát triển chương trình giảng dạy toàn cầu hóa (Haigh, 2002; Jones & Killick, 2007; Leask, 2015). Một số nghiên cứu tập trung vào lợi ích của quốc tế hóa (Soria & Troisi, 2014), quốc tế hóa theo lĩnh vực chuyên môn (Fragouli, 2020; Zapp & Lerch, 2020) và tích hợp nội dung liên quốc gia, liên văn hóa (Zelenková & Hanesová, 2019). Ngoài ra, các phương diện như phương pháp giảng dạy (Fragouli, 2020), kiểm tra, đánh giá và CDR liên văn hóa (Ji, 2020), cũng như kiểm định chất lượng (Montecinos et al., 2020), đã được các nhà nghiên cứu quan tâm. Vai trò và năng lực cần thiết của đội ngũ GgV, quản lý trong quá trình quốc tế hóa cũng được đề cập trong các nghiên cứu của Fakhruddinova và cộng sự (2020).

Tại Việt Nam, nghiên cứu của Phan Lê Thanh Hương (2019) về so sánh quốc tế hóa CTĐT ngành kinh doanh giữa các trường đại học Việt Nam và Australia đã chỉ ra rằng sự khác biệt trong quan điểm và thực tiễn triển khai xuất phát từ các điều kiện cấu trúc như chính sách nhà nước, chiến lược và nguồn lực từ cơ sở giáo dục. Nghiên cứu của Nguyen và cộng sự (2016) tại Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, tập trung vào 8 ngành Kinh doanh và Kinh tế, đã cho thấy quốc tế hóa CTĐT mang lại những thay đổi tích cực về mặt tổ chức. Tuy nhiên, các tác giả nhấn mạnh rằng lập kế hoạch chi tiết, chuẩn bị nguồn lực và sự tham gia tích cực của đội ngũ GgV và chuyên gia là những yếu tố quyết định thành công của quá trình quốc tế hóa. Đồng thời, nghiên cứu này cũng đưa ra các gợi ý quan trọng về phương thức quản lý nhằm nâng cao hiệu quả quốc tế hóa CTĐT.

## **2.2. Đề xuất quy trình phát triển chương trình đào tạo và quy trình phát triển chương trình đào tạo theo hướng quốc tế hoá ở các trường đại học Việt Nam**

### **2.2.1. Quy trình phát triển chương trình đào tạo**

Phát triển CTĐT được định nghĩa là một quá trình hệ thống, bao gồm việc hoạch định, thực thi, cải tiến và đánh giá chương trình, dựa trên các nguyên tắc lý thuyết và phương pháp nghiên cứu đặc thù (Nguyễn Đức Chính & Trần Hữu Hoan, 2020). Đây là hoạt động trọng tâm tại mọi cơ sở GDĐH, nhằm tạo ra các CTĐT mới, phù hợp với yêu cầu của xã hội và thị trường lao động. Dựa trên tổng hợp tài liệu (Nguyễn Đức Chính & Trần Hữu Hoan, 2020; Nguyễn Vũ Bích Hiền và cộng sự, 2015), quy trình phát triển CTĐT thường bao gồm 05 bước cơ bản: (1) *Phân tích bối cảnh và nhu cầu đào tạo*: Đảm bảo chương trình phù hợp với yêu cầu KT-XH, KH-CN và văn hóa; (2) *Xác định mục tiêu và CDR*: Là bước cốt lõi, xác định rõ mục tiêu giáo dục và các năng lực đầu ra cần đạt được; (3) *Thiết kế CTĐT*: Bao gồm lựa chọn, sắp xếp học phần và xây dựng kế hoạch đào tạo đảm bảo thực hiện được các CDR; (4) *Thực thi CTĐT*: Triển khai chương trình thông qua thử nghiệm và áp dụng thực tế; (5) *Đánh giá CTĐT*: Dựa trên kết quả thực hiện và ý kiến từ các bên liên quan để cải tiến chương trình. Trong một quy trình phát triển CTĐT, các yếu tố của tác động qua lại lẫn nhau và luôn nằm trong mối tương quan với các yếu tố khác. Kết quả của giai đoạn thiết kế chương trình là bản mô tả CTĐT cụ thể với mục tiêu đào tạo, CDR, các chỉ báo thực hiện, đề cương các học phần, các hình thức tổ chức, phương pháp giảng dạy, bản kế hoạch kiểm tra, đánh giá.

### **2.2.2. Quy trình phát triển chương trình đào tạo theo hướng quốc tế hóa**

Phát triển CTĐT theo hướng quốc tế hóa hướng đến việc tích hợp các đặc trưng quốc tế vào toàn bộ hoạt động giảng dạy và học tập, nhằm chuẩn bị cho người học kỹ năng và tư duy toàn cầu. Các nhà nghiên cứu đã đề xuất nhiều quy trình khác nhau để hiện thực hóa mục tiêu này.

Trong số các mô hình hiện có, quy trình quốc tế hóa CTĐT của Leask (2015) được xem là toàn diện và hiệu quả nhất. Quy trình này áp dụng phương pháp nghiên cứu hành động để liên tục xem xét và điều chỉnh chương trình, với hai đặc điểm nổi bật: (1) Nhấn mạnh yếu tố phản ánh và chiêm nghiệm lại toàn bộ quy trình, thay vì chỉ tập trung vào thiết kế nội dung; (2) Khuyến khích đội ngũ phát triển chương trình vượt qua các mô hình đào tạo truyền thống, khám phá những cách tiếp cận và khả năng mới trong giảng dạy.

Quy trình quốc tế hóa CTĐT của Leask (2015) gồm 05 bước chính: (1) *Xem xét và phản ánh lại*: Đánh giá mục tiêu, phạm vi và ý nghĩa của việc quốc tế hóa trong mối quan hệ với chiến lược tổng thể của nhà trường; (2) *Hình dung về các khả năng mới*: Khởi gợi thảo luận và tưởng tượng về những phương thức giảng dạy sáng tạo, khác biệt, nhằm mở rộng cơ hội kết nối nghiên cứu và giảng dạy; (3) *Điều chỉnh và lập kế hoạch*: Đưa ra các kế hoạch cải tiến ngắn hạn, trung hạn và dài hạn, đồng thời cân nhắc điều kiện thực hiện; (4) *Thực thi*: Triển khai các thay đổi thông qua hoạt động phát triển chuyên môn cho GgV và hỗ trợ SV thích nghi với chương trình mới; (5) *Đánh giá*: Thu thập và phân tích dữ liệu để đánh giá mức độ đạt được mục tiêu, đồng thời chuẩn bị cho chu kỳ tiếp theo. Quy trình này nhấn mạnh tính liên tục và tương tác giữa các bước, đảm bảo việc quốc tế hóa CTĐT không chỉ là lựa chọn mà trở thành yêu cầu tất yếu trong giáo dục hiện đại.

Do vậy, trên cơ sở phân tích quy trình phát triển CTĐT phổ biến ở Việt Nam (Nguyễn Đức Chính & Trần Hữu Hoan, 2020; Nguyễn Vũ Bích Hiền và cộng sự, 2015) và quy trình quốc tế hoá CTĐT do Leask (2015) đề xuất với những gợi ý về những nội dung cụ thể cần xem xét, có thể tích hợp thành quy trình phát triển CTĐT trình độ đại học theo hướng quốc tế hoá như sau:

*Bảng 1. Quy trình phát triển CTĐT trình độ đại học theo hướng quốc tế hoá*

Các bước trong quy trình	Các công việc cần tiến hành
(1) Phân tích bối cảnh và nhu cầu đào tạo	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phân tích tầm quan trọng của quốc tế hoá GDĐH và quốc tế hoá CTĐT trong bối cảnh hội nhập của quốc gia với thế giới</li> <li>2. Khám phá các định nghĩa, hướng tiếp cận về quốc tế hoá giáo dục, quốc tế hoá CTĐT ở trong nước và thế giới, rút ra điểm mạnh và điểm yếu của cách tiếp cận đối với quốc tế hoá CTĐT hiện tại</li> <li>3. Xem xét sứ mệnh, mục tiêu, của nhà trường liên quan đến quốc tế hoá CTĐT nhằm xác định phạm vi và tính khả thi của việc phát triển CTĐT hiện tại theo hướng quốc tế hoá</li> <li>4. Phác họa hiện trạng và xu thế phát triển của ngành đào tạo thông qua bảng hỏi</li> <li>5. Phân tích đặc điểm SV và những kiến thức, kĩ năng và thái độ quốc tế/liên văn hóa/toàn cầu SV tốt nghiệp cần đạt được</li> <li>6. Xác định vai trò và trách nhiệm của các bên liên quan</li> <li>7. Phân tích (các) khóa học phát triển chuyên môn cho GgV và các hoạt động hỗ trợ SV hiện có</li> <li>8. Xem xét những kết quả đạt được của quy trình phát triển CTĐT trước đó và các vấn đề cải thiện, sửa đổi</li> </ol>
(2) Xác định mục đích, mục tiêu, CDR	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Xem xét nền tảng tri thức phổ biến đang được sử dụng để xây dựng CTĐT hiện tại và các mô hình tri thức mới nổi trong lĩnh vực đào tạo</li> <li>2. Phân tích các CDR ở CTĐT và các học phần hiện có</li> <li>3. Xác định CDR của CTĐT trong đó tích hợp các CDR đặc trưng của CTĐT theo hướng quốc tế hoá thuộc 5 nhóm năng lực: năng lực phát triển cá nhân, năng lực liên văn hoá, năng lực ngôn ngữ, năng lực cam kết toàn cầu và năng lực chuyên môn quốc tế</li> <li>4. Trao đổi, xin ý kiến các chuyên gia trong và ngoài nhà trường</li> </ol>
(3) Thiết kế chương trình	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Xây dựng ma trận CDR/học phần, xem xét cấu trúc, nội dung của CTĐT hiện có để đảm bảo yêu cầu chung và tích hợp các đặc trưng quốc tế về CDR của CTĐT đã đề xuất, xây dựng bản Mô tả CTĐT, đề cương các học phần, lưu đồ CTĐT, kế hoạch kiểm tra, đánh giá</li> <li>2. Lựa chọn hình thức tổ chức dạy học, phương pháp, phương tiện dạy học theo các đặc trưng đã đề xuất để quyết định mức độ tích hợp vào các thành tố của CTĐT hiện có</li> <li>3. Xem xét việc điều chỉnh các hình thức kiểm tra, đánh giá đặc trưng trong CTĐT được quốc tế hoá để đảm bảo việc đánh giá đối với các CDR theo 5 nhóm năng lực cho tất cả SV trong chương trình</li> <li>4. Xem xét các yếu tố cản trở và hỗ trợ đối với SV và GgV trong việc triển khai CTĐT theo hướng quốc tế hoá để quyết định tính khả thi của những thay đổi</li> <li>5. Thiết kế khóa học phát triển chuyên môn cho GgV về dạy học trong CTĐT theo hướng quốc tế hoá</li> <li>6. Soạn thảo các đề xuất khuyến khích đội ngũ cán bộ, GgV</li> <li>7. Soạn thảo các đề xuất hỗ trợ SV</li> </ol>
(4) Thực thi chương trình	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thực hiện khóa học phát triển chuyên môn cho GgV về dạy học trong CTĐT theo hướng quốc tế hoá</li> <li>2. Tổ chức các hội thảo bắt buộc nhằm giới thiệu cho GgV và SV về cách thức triển khai mục tiêu, nội dung, phương pháp, cách thức tổ chức giảng dạy và đánh giá mới theo CTĐT được quốc tế hoá</li> <li>3. Thực hiện cơ chế theo dõi, hỗ trợ GgV và SV trong quá trình thực thi CTĐT được quốc tế hoá</li> <li>4. Thu thập minh chứng cần thiết để đánh giá những thay đổi được thực hiện đối với sự phát triển kiến thức, kĩ năng và thái độ liên văn hóa và quốc tế ở GgV (định tính và định lượng)</li> </ol>
(5) Đánh giá chương trình	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phân tích minh chứng thu thập được từ các bên liên quan để đánh giá mức độ đạt được của các CDR về quốc tế và liên văn hoá ở SV tốt nghiệp</li> <li>2. Xem xét các yếu tố “cản thiệp”, ví dụ: các sự kiện bất ngờ đã ảnh hưởng đến việc đạt được mục tiêu</li> <li>3. Nhận diện lỗ hổng trong các minh chứng và thu thập bằng chứng hậu kiểm</li> <li>4. Dựa trên kết quả đánh giá, xác định các vấn đề cần ưu tiên cải tiến trong chu trình phát triển CTĐT theo hướng quốc tế hoá tiếp theo</li> </ol>

Tóm lại, việc phát triển CTĐT theo hướng quốc tế hoá là một quá trình chặt chẽ, diễn ra liên tục vừa đảm bảo tính lí luận, vừa phù hợp với thực tiễn chứ không chỉ là một nhóm các hoạt động đơn lẻ diễn ra chỉ trong một thời điểm. Để tạo ra sự thay đổi rõ ràng đòi hỏi các cơ sở GDĐH cần lựa chọn những phương thức có tính phản ánh, phân biện và học thuật cao cùng với sự theo dõi kết quả thay đổi một cách chặt chẽ nhằm bắt nhịp được với sự thay đổi không ngừng của môi trường và các điều kiện giáo dục của mỗi cơ sở đào tạo trong mỗi quốc gia và trên toàn thế giới.

### 3. Kết luận

Quốc tế hóa GDĐH, với trọng tâm là quốc tế hóa CTĐT trong nước, đã trở thành xu hướng tất yếu nhằm đáp ứng nhu cầu học tập chất lượng cao và chuẩn bị cho SV năng lực sống, làm việc trong môi trường toàn cầu đầy biến động. Để thực hiện thành công quốc tế hóa CTĐT, việc xác định rõ khái niệm, phạm vi và quy trình triển khai là ưu tiên hàng đầu đối với các nhà quản lí, nhà nghiên cứu và thực hành giáo dục. Một quy trình cụ thể không chỉ đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả và minh bạch trong quá trình phát triển mà còn là cơ sở để đánh giá mức độ đạt được của CTĐT theo hướng quốc tế hóa. Trên cơ sở tổng hợp các mô hình phát triển CTĐT phổ biến tại Việt Nam và các gợi ý quốc tế, bài báo này đề xuất một quy trình phát triển CTĐT theo hướng quốc tế hóa với các hoạt động cụ thể. Quy trình này không chỉ đáp ứng tính linh hoạt, phù hợp với đặc thù của từng cơ sở giáo dục mà còn tạo điều kiện cho người học phát triển năng lực hội nhập quốc tế. Việc áp dụng thành công đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, doanh nghiệp, tổ chức quốc tế và các bên liên quan, cùng với đầu tư hợp lí vào cơ sở vật chất, đội ngũ GGV và công nghệ hỗ trợ. Quy trình này không chỉ góp phần chuẩn hóa CTĐT mà còn thúc đẩy hợp tác quốc tế trong giáo dục, nâng cao vị thế của các cơ sở đào tạo trong khu vực và trên thế giới. Trong tương lai, việc tiếp tục nghiên cứu và hoàn thiện quy trình này là hướng đi thiết yếu để đáp ứng yêu cầu phát triển của nền kinh tế tri thức và xã hội toàn cầu.

**Lời cảm ơn:** Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội qua đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, mã số: QS.NH.25.40.

### Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- Croese, B. D. (2011). Internationalization of the higher education classroom: Strategies to facilitate intercultural learning and academic success. *The International Journal of Teaching and Learning in Higher Education*, 23, 388-395.
- de Wit, H., & Altbach, P. G. (2021). Internationalization in higher education: Global trends and recommendations for its future. *Policy Reviews in Higher Education*, 5(1), 28-46. <https://doi.org/10.1080/23322969.2020.1820898>
- Fakhrutdinova, A. V., Ziganshina, M. R., Mendelson, V. A., & Chumarova, L. G. (2020). Pedagogical Competence of the High School Teacher. *International Journal of Higher Education*, 9(8), 84. <https://doi.org/10.5430/ijhe.v9n8p84>
- Fragouli, E. (2020). Internationalizing the curriculum. *International Journal of Higher Education Management*, 6(2), 18-30. <https://doi.org/10.24052/IJHEM/V06N02/ART-2>
- Haigh, M. J. (2002). Internationalisation of the Curriculum: Designing inclusive education for a small world. *Journal of Geography in Higher Education*, 26(1), 49-66. <https://doi.org/10.1080/03098260120110368>
- Hudzik, J. K. (2011). *Comprehensive internationalization: From concept to action.* NAFSA: Association of International Educators.
- Ji, Y. (2020). Embedding and facilitating intercultural competence development in internationalization of the curriculum of higher education. *Journal of Curriculum and Teaching*, 9(3), 13. <https://doi.org/10.5430/jct.v9n3p13>
- Jones, E., & Killick, D. (2013). Graduate attributes and the internationalized curriculum: Embedding a global outlook in disciplinary learning outcomes. *Journal of Studies in International Education*, 17(2), 165-182. <https://doi.org/10.1177/1028315312473655>
- Kapfudzaruwa, F. (2024). Internationalization of higher education and emerging national rationales: Comparative analysis of the Global North and South. *Higher Education Policy*. <https://doi.org/10.1057/s41307-024-00358-z>
- Killick, D. (2015). *Developing the global student: Higher education in an era of globalization.* Routledge. <https://doi.org/10.4324/9780203098023>

- Killick, D., & Foster, M. (2021). *Learner relationships in Global Higher Education: A critical pedagogy for a multicultural world* (1st ed.). Routledge. <https://doi.org/10.4324/9780429294877>
- Knight, J. (2004). Internationalization remodeled: Definition, approaches, and rationales. *Journal of Studies in International Education*, 8(1), 5-31. <https://doi.org/10.1177/1028315303260832>
- Knight, J. (2012). Concepts, rationales, and interpretive frameworks in the internationalization of higher education. In D. Deardorff, H. Wit, J. Heyl, & T. Adams, *The SAGE Handbook of International Higher Education* (pp. 27-42). SAGE Publications, Inc. <https://doi.org/10.4135/9781452218397.n2>
- Leask, B. (2015). Internationalization, the curriculum and the disciplines. *International Higher Education*, 83, 10-12. <https://doi.org/10.6017/ihe.2015.83.9079>
- Marinoni, G., Bartolome, S., & Cardona, P. (2024). *Internationalization of higher education: Current trends and future scenarios* [IAU 6th Global Survey Report]. International Association of Universities. [https://www.iau-aiu.net/IMG/pdf/2024\\_internationalization\\_survey\\_report\\_digital.pdf](https://www.iau-aiu.net/IMG/pdf/2024_internationalization_survey_report_digital.pdf)
- Montecinos, V., Signorella, M. L., & Mazur, E. (2020). Internationalizing the curriculum with United Nations resources. In A. M. Schwartz & R. L. Miller (Eds.), *High impact educational practices: A review of best practices with illustrative examples* (pp. 429-442). Society for the Teaching of Psychology.
- Moshtari, M., & Safarpour, A. (2024). Challenges and strategies for the internationalization of higher education in low-income East African countries. *Higher Education*, 87(1), 89-109. <https://doi.org/10.1007/s10734-023-00994-1>
- Nguyen, D. P., Vickers, M., Ly, T. M. C., & Tran, M. D. (2016). Internationalizing higher education (HE) in Vietnam: Insights from higher education leaders - an exploratory study. *Education + Training*, 58(2), 193-208. <https://doi.org/10.1108/ET-08-2015-0072>
- Nguyen, T. A. (2018). *The internationalization of higher education in Vietnam: National policies and institutional implementation at Vietnam National University, Hanoi*. Waseda University Global COE Program.
- Nguyễn Đức Chinh, Trần Hữu Hoan (2020). *Quản trị phát triển chương trình giáo dục nhà trường*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Trọng Hoài, Lí Thị Minh Châu, Nguyễn Thị Thu Thủy, Trần Mai Đông, Nguyễn Lưu Bảo Đoàn, Trần Tiến Khai, Hồ Việt Tiên, Bùi Quang Hùng, Phạm Khánh Nam, Nguyễn Văn Viên, Nguyễn Văn Dũng (2021). *Nghiên cứu đề xuất các giải pháp đẩy mạnh quốc tế hoá giáo dục Việt Nam*. Chương trình Khoa học Giáo dục cấp quốc gia năm 2021.
- Nguyễn Vũ Bích Hiền, Nguyễn Thị Thu Hằng, Phạm Ngọc Long (2015). *Phát triển và quản lí chương trình giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.
- Phan, L. T. H. (2019). *Internationalisation of the business curriculum in Australian and Vietnamese universities*. [https://dro.deakin.edu.au/articles/thesis/Internationalisation\\_of\\_the\\_business\\_curriculum\\_in\\_Australian\\_and\\_Vietnamese\\_universities/21116656](https://dro.deakin.edu.au/articles/thesis/Internationalisation_of_the_business_curriculum_in_Australian_and_Vietnamese_universities/21116656)
- Thủ tướng Chính phủ (2013). *Quyết định số 2448/QĐ-TTg ngày 16/12/2013 phê duyệt Đề án hội nhập quốc tế về giáo dục và dạy nghề đến năm 2020*.
- Thủ tướng Chính phủ (2016). *Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam*.
- Zapp, M., & Lerch, J. C. (2020). Imagining the world: Conceptions and determinants of internationalization in higher education curricula worldwide. *Sociology of Education*, 93(4), 372-392. <https://doi.org/10.1177/0038040720929304>
- Zelenková, A., & Hanesová, D. (2019). Intercultural competence of university teachers: A challenge of internationalization. *Journal of Language and Cultural Education*, 7(1), 1-18. <https://doi.org/10.2478/jolace-2019-0001>